TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST
Ngày 09-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Ngọc Sơn;

- Bà Lê Thị Cúc;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Ngọc Đ (Tên gọi khác: X), sinh ngày 28/02/1991 tại Quảng Trị.

Nơi cư trú: Khu phố A, phường ĐG, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc C, sinh năm: 1955 và bà Thái Thị T, sinh năm: 1959;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú";* Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Khu tái định cư, Khu phố A, phường ĐG, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần H, sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Khu phố A, phường ĐG, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng: Bà Hoàng Thị Ch, sinh năm: 1956; Nơi cư trú: Khu tái định cư, Khu phố A, phường ĐG, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01/12/2017, Trần Ngọc Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 74C1-039.22 của anh Trần H đến nhà ông Mai Chiến H thuộc khu phố A, phường ĐG, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để gửi thiệp mời đám cưới cho anh Mai Chiếm B. Khi đến nơi, Đ thấy cổng nhà đóng nhưng không khóa nên mở cổng đi vào trong sân rồi gọi nhưng không ai trả lời. Thấy cửa chính không khóa, Đ mở cửa vào trong nhà, đi xuống phòng bếp thì phát hiện 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tap A màu trắng đang sạc pin của chị Nguyễn Thị Kim C (con dâu ông H) nên đã lấy trộm. Sau khi lấy được tài sản Đ mang về nhà cất giấu. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Công an triệu tập Đ đến làm việc, tại đây Đ khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản kết luận số 08/KLĐGTS ngày 07/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận xác định giá trị chiếc máy tính Samsung Galaxy Tap A màu trắng có giá trị còn lại là 3.051.500 đồng *(Ba triệu không trăm năm mươi mốt ngàn năm trăm đồng)*.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-KT ngày 27/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Trần Ngọc Đ về tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi thời gian hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố:

Có đủ cơ sở kết luận vào lúc 15 giờ ngày 01/12/2017 tại Khu phố A, phường ĐG, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị Kim C, bị cáo Trần Ngọc Đ đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tap A màu trắng của chị C giá trị còn lại của tài sản chiếm đoạt là 3.051.500 đồng *(Ba triệu không trăm năm mươi mốt ngàn năm trăm đồng)*.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo về hành vi *"Trộm cắp tài sản"* là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ; gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất ổn định an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục, răn đe trong việc phòng, chống tội phạm.

[4] Về áp dụng pháp luật: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 00h00 ngày 01/01/2018 nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng quy định pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, Hội đồng xét xử nhận thấy Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định hình phạt nhẹ hơn so với Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên cần áp dụng để xét xử bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Ngọc Đ không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã kịp thời thu giữ, giao trả cho bị hại nên thiệt hại xảy ra không lớn, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị hại chị Nguyễn Thị Kim C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nghề nghiệp, nơi cư trú ổn định nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung

năm 2017 cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Kim C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Anh Trần H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 74C1-039.22, anh H không biết bị cáo Đ sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự và trả lại tài sản cho anh H là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; khoản 1 Điều 173; các điểm s, i, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Ngọc Đ** (tên gọi khác: X) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc Đ **08** *(Tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16** *(Mười sáu)* tháng, kể từ ngày tuyên án, ngày 09/5/2018.

Giao bị cáo Trần Ngọc Đ cho Ủy ban nhân dân phường ĐG, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Sơn